

## CHƯƠNG TRÌNH

# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XI MĂNG

Ngày 27 tháng 4 năm 2023



### I. Từ 8h00' - 8h30' :

1. Đón tiếp cổ đông và đại biểu.
2. Đăng ký và lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

### II. Từ 8h30' - 12h00' : Tiến hành Đại hội

1. Khai mạc, giới thiệu đại biểu.
2. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Đoàn Chủ tịch.
3. Giới thiệu Thư ký Đại hội.
4. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu.
5. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
6. Thông qua Chương trình Đại hội.
7. Thông qua Quy chế Đại hội
8. Hướng dẫn lập thẻ biểu quyết
9. Các Tờ trình, Báo cáo trình bày tại Đại hội:
  - Báo cáo của Ban Giám đốc đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023
  - Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của HĐQT.
  - Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban KS.
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
  - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
  - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.
  - Báo cáo thù lao, phụ cấp thực hiện năm 2022, dự kiến năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty; Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Giám đốc Công ty.
  - Tờ trình bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
  - Tờ trình thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán xi măng trong nước năm 2023.
10. Đại hội thảo luận, biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình nêu trên.
11. Phát biểu của lãnh đạo Tổng công ty Xi măng Việt Nam.
12. Lãnh đạo Công ty tiếp thu ý kiến.
13. Công bố kết quả biểu quyết thông qua từng vấn đề tại Đại hội.
14. Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.
15. Bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

Hà Nội, ngày tháng năm 2023



**QUY CHẾ**  
**LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XI MĂNG**

**CHƯƠNG I:**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Quy định chung**

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội đồng cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng (sau đây gọi tắt là "Đại hội") nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

**Điều 2: Mục đích**

Quy định này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự và thủ tục luật định phù hợp với quy định của Pháp luật; đảm bảo cho Đại hội được tiến hành trong trật tự, an toàn, đúng thời gian trong chương trình nghị sự của Đại hội; đảm bảo cho các cổ đông thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của mình một cách dân chủ, bình đẳng và đoàn kết, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự vì quyền lợi của cổ đông đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững Công ty.

**Điều 3: Chương trình nghị sự**

1. Chương trình nghị sự của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần cổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội và có hiệu lực ngay sau khi đã được Đại hội thông qua.

**Điều 4: Nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội**

Cổ đông khi tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự.
2. Xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc chứng minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón.

3. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp.
4. Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong hội trường (tắt máy hoặc để chế độ im lặng).
5. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện; không được bỏ về giữa giờ khi chưa có sự đồng ý của chủ tọa Đại hội.
6. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
7. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

## **CHƯƠNG II: TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

### **Điều 5: Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022; Kế hoạch kinh doanh năm 2023.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.
4. Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
5. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, các quỹ, cổ tức năm 2022.
7. Thông qua Báo cáo thù lao, phụ cấp thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty; Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Giám đốc Công ty.
8. Thông qua 03 Tờ trình việc sửa đổi bổ sung: Điều lệ tổ chức hoạt động công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.
9. Thông qua việc ký hợp đồng mua bán xi măng năm 2023 trong nước với các đơn vị.
10. Thông qua dự thảo biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

### **Điều 6: Đoàn chủ tịch**

Điều hành Đại hội là Đoàn chủ tịch, gồm 03 người; Chủ tịch (là Chủ tịch HĐQT) và 02 thành viên do Đại hội biểu quyết tán thành. Chủ tịch là người chủ

trì Đại hội (chủ tọa). Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **Đoàn chủ tịch có trách nhiệm:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

#### **Điều 7: Thư ký Đại hội**

1. Giúp việc cho đoàn Chủ tịch và Đại hội là Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội do chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

3. Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép Biên bản đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông; soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

#### **Điều 8: Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban có trách nhiệm:

1. Giúp Chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Kiểm tra tư cách của cổ đông dự họp.

3. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 9: Ban kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1) Phổ biến thể lệ và các nguyên tắc biểu quyết.

- 2) Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử.
- 3) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết.
- 4) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông.
- 5) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết.
- 6) Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Đoàn chủ tịch hoặc thư ký Đại hội.

### **Điều 10: Các quyền của Cổ đông**

1. Cổ đông Công ty có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc uỷ quyền bằng Giấy uỷ quyền (theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội quy định) cho 01 (một) người đại diện tham dự và phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội. Mỗi cổ đông hoặc đại diện của các cổ đông khi đến tham dự Đại hội cần phải mang theo giấy tờ tùy thân gồm: CMND, CCCD (hoặc hộ chiếu), Giấy mời tham dự, Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông sẽ được nhận Phiếu biểu quyết và tham gia biểu quyết.

Cổ đông, đại diện cổ đông tới dự Đại hội muộn, được đăng ký và sau đó có quyền biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông vào đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về chương trình Đại hội đồng cổ đông, được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và có trách nhiệm:

- 2.1. Tuân thủ nội quy Đại hội.
- 2.2. Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.
- 2.3. Thảo luận các nội dung báo cáo.
- 2.4. Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
- 2.5. Chấp hành sự điều khiển của chủ tọa Đại hội.

## **CHƯƠNG III: THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI**

### **Điều 11: Thảo luận tại Đại hội**

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.
2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung trong chương trình

ngợi sự của Đại hội đã được thông qua, nội dung không vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn Doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến phân thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu của các cổ đông, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

## **Điều 12: Biểu quyết tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc biểu quyết:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Phiếu biểu quyết (*màu xanh*) và các Thẻ biểu quyết (*màu hồng*) trong đó ghi tên cổ đông/ đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng.

### **2. Thẻ lệ biểu quyết:**

#### **- Biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết:**

+ Đối với vấn đề như: thông qua chương trình nghị sự; thông qua việc đề cử các nhân sự phục vụ Đại hội như: Thông qua chương trình Đại hội; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký Đại hội; Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành hay không tán thành); những cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

#### **- Biểu quyết bằng hình thức thu Thẻ biểu quyết:**

+ Thẻ biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

\* Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *tán thành* hoặc *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu "X" vào ô tương ứng trong Thẻ biểu quyết theo trình tự: "Tán thành", "Không tán thành" và "Không có ý kiến".

Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu thu hồi Thẻ biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả (Thu thẻ theo trình tự: thẻ "Tán thành", sau đó đến thẻ "Không tán thành" cuối cùng thu thẻ "Không có ý kiến").

\* Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

**3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng.

**Điều 13: Biên bản Đại hội**

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua!

**UV HĐQT- GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI** ✓



**Trịnh Ngọc Thắng**





TỔNG CÔNG TY XIMĂNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XIMĂNG



Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng...;

Ngày 11/01/2022, Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số Luật trong đó có Luật Doanh nghiệp;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị đã sửa đổi và hoàn thiện Quy chế nội bộ về quản trị công ty gồm 07 Điều trên cơ sở quy định của Luật doanh nghiệp 2019, Luật số 03/2022/QH15, Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, thông tư số 116/2020/TT-BTC và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng.

(Kèm theo nội dung sửa đổi, bổ sung).

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
UV HĐQT - GIÁM ĐỐC

Trịnh Ngọc Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XI MĂNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM THƯƠNG MẠI XI MĂNG



Số: /TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng...;

Ngày 11/01/2022, Quốc hội khóa 15 đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số Luật trong đó có Luật Doanh nghiệp;

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị đã sửa đổi và hoàn thiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng gồm 21 chương, 60 điều trên cơ sở quy định của Luật doanh nghiệp 2019, Luật số 03/2022/QH15, Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, thông tư số 116/2020/TT-BTC và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng.

(Kèm theo nội dung sửa đổi, bổ sung).

Trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
UV HĐQT - GIÁM ĐỐC

Trịnh Ngọc Thắng



## **NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VÀ CÁC QUY CHẾ THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

(Kèm theo Tờ trình ngày /03/2023)

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Văn bản số 623/VICEM-HĐTV của Hội đồng thành viên VICEM ngày 06/4/2023 v/v cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh một số nội dung của Điều lệ tổ chức và hoạt động và các Quy chế do Đại hội đồng cổ đông thông qua của Công ty cổ phần có vốn góp của VICEM và văn bản góp ý số 110/KTPC ngày 03/4/2023 của Phòng Kiểm tra Pháp chế Tổng công ty xi măng Việt Nam trả lời văn bản số 94/KHCL ngày 28/3/2023 của Ban KHCL góp ý đối với Dự thảo Điều lệ; Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế Hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Vicem thương mại xi măng;

| Stt | Nội dung   | Dự thảo 2023   | Căn cứ pháp lý   |
|-----|--|--|--|
| I   | <b>Điều lệ 2021</b>  | Bổ sung căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 vào các qui định cùng với căn cứ Luật doanh nghiệp 2020  |  |
| 1   | <b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b><br>Điểm c khoản 1: "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 | <b>Điều 1. Giải thích từ ngữ</b><br>Điểm c khoản 1. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung ..Luật Doanh nghiệp...; | Luật Doanh nghiệp 2020 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/1/2022 |

|   |   |  |  |
|---|---|--|--|
| 2 | <p><b>Điểm a, b khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>a. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</li> <li>- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện đó và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác;</li> </ul> | <p>Sửa đổi bổ sung lại:</p> <p><b>Điểm a, b khoản 2 Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b></p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>a. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách <b>người yêu cầu giải quyết việc dân sự</b>, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;</li> <li>- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</li> <li>- <b>Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về Doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</b></li> </ul> | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM cụ thể;</p> <p>- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 12 Luật Doanh nghiệp. Bổ sung tư cách của người đại diện "<b>người yêu cầu giải quyết việc dân sự</b>" <b>sửa điểm</b></p> <p>- Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 3 về trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của công ty trong việc thông báo thông tin. Căn cứ sửa đổi theo Điểm c khoản 1 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> |
| 3 |   |  |  |

|   |   |  |   |
|---|---|--|---|
|   | <p><b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b></p> <p>1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:</p>  | <p><b>Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b><br/><i>Bổ sung Khoản 1 Điều 4;</i></p> <p>1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty (cập nhật theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) là:</p>  | <p>Năm 2023, Công ty cần rà soát mã ngành để đăng ký sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh trong giấy phép kinh doanh cho phù hợp và thống nhất với Điều lệ công ty.</p>   |
| 4 | <p><b>Khoản 1 Điều 10. Thu hồi cổ phần</b></p> <p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.</p>   | <p><b>Sửa đổi như sau:</b></p> <p><b>Điều 10. Thu hồi cổ phần</b></p> <p>1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và <b>chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.</b></p>  | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM căn cứ vào Khoản 1 Điều 10 Điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư 116/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính</p> |
| 5 | <p><b>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p><b>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua, sửa đổi bổ sung như sau:</b></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>- Sửa theo Phụ lục hướng dẫn tại văn bản số 623/VICEM-HĐTV ngày 6/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM.</p> <p>Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Doanh nghiệp)</p>                              |
| 6 |   | Sửa đổi lại như sau:   |   |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
|   | <p><b>Điểm i khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> | <p><b>Điểm i khoản 1 Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>i) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. <b>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p> | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM căn cứ vào Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022QH15 ngày 11/1/2022</p> |
| 7 | <p><b>Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty</p>  | <p>Sửa đổi lại như sau:</p> <p><b>Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của</p>  | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM bỏ cụm từ " đại chúng"</p>                                       |

|   |   |   |   |
|---|---|---|---|
|   | <p>để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p>   | <p>Hội đồng quản trị.</p> <p>Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo ít nhất 1/5 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p>   |   |
| 8 | <p><b>Điểm h, i Khoản 2 Điều 27 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng. Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại</p> | <p>- Sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p><b>Điểm h, i Khoản 2 Điều 27 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm ( ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp );</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên</p> | <p>- Bổ sung thêm nội dung tại điểm 1.3 mục 1; mục 2; mục 3 theo Phụ lục hướng dẫn tại văn bản số 623/VICEM-HĐTV ngày 6/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM.</p> |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
|   | <p>diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> | <p>hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</p> <p>Đối với các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực, trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.</p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> |  |
| 9 | <p><b>Khoản 3 và điểm i khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</b></p> <p>3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 nhiệm kỳ. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và</p>   | <p>Sửa lại như sau:</p> <p><b>Khoản 3 và điểm i khoản 4 Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc</b></p> <p>3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>  | <p>Sửa lại khoản 3 Điều 35 để phù hợp với nội dung Hướng dẫn tại Mục 3 Phụ lục kèm theo văn bản số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/04/2023 của Hội đồng thanh viên VICEM.</p> |



|           |   |  |   |
|-----------|---|--|---|
|           | <p>Điều lệ công ty.</p> <p>4. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty;</p> | <p>4. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>i. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 10% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. <b>Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 2 Điều 153 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</b></p> | <p>Điểm i khoản 4 Điều 35 Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM để phù hợp thực tiễn công ty và Khoản 1 Điều 153 và Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp. Điểm 1.4 Mục 1 Phụ lục kèm theo văn bản số 623/VICEM-HĐTV ngày 06/04/2023 của Hội đồng thanh viên VICEM.</p> |
| <b>II</b> | <b>Quy chế nội bộ về quản trị công ty</b>   |  |   |
| 1         | <p><b>Tiết u điểm 1.2.2 khoản 1 Điều 2. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>  | <p>Sửa Tiết u điểm 1.2.2 khoản 1 Điều 2. Đại hội đồng cổ đông như sau:</p> <p>u) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và <b>Điều lệ Công ty.</b></p>  | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của ban Kiểm tra Pháp chế VICEM cho phù hợp</p>   |
| 2         | <p><b>Tiết d3, điểm d khoản 2 Điều 2 Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>d3) Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; Phiếu biểu quyết.</p>   | <p>Sửa Tiết d3, điểm d khoản 2 Điều 2 Đại hội đồng cổ đông như sau:</p> <p>d3) Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; Phiếu biểu quyết; <b>Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.</b></p>   | <p>Sửa theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của Ban Kiểm tra Pháp chế VICEM cho phù hợp với Điểm b khoản 3 Điều 18 của Điều lệ Công ty</p>  |
| 3         | <p><b>Điểm p khoản 2 điều 2 Đại hội đồng cổ đông tại nội dung:</b></p>  | <p><b>Bổ sung Điểm p khoản 2 điều 2 Đại hội đồng cổ đông</b></p>   | <p>Sửa cho phù hợp với Điều lệ</p>  |

|          |  |   |   |
|----------|--|---|---|
|          | <p>+)<b> Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký.</b> Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>  | <p>+)<b> Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p>  | <p>công ty và Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH 15 ngày 11/1/2022 theo góp ý tại văn bản số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của Ban Kiểm tra Pháp chế VICEM.</p> |
| <p>4</p> | <p><b>1.2 Điểm m Điều kiện để Nghị quyết được thông qua tại khoản 2 Điều 2 Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp qui định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;...</li> <li>- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> | <p><b>1.2 Điểm m Điều kiện để Nghị quyết được thông qua tại khoản 2 Điều 2 Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p>Sửa đổi bổ sung cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</b>, trừ trường hợp qui định tại các khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp;....</li> <li>-- Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</b> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul> | <p>+ Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>  |

|   |   |  |   |
|---|---|--|---|
| 5 | <p><b>Điểm h, i khoản 2 và điểm k khoản 4 Điều 3. Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Điểm h, i khoản 2 Điều 3:</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng. Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> | <p>Sửa đổi bổ sung <b>Điểm h, i khoản 2 và điểm k khoản 4 Điều 3. Hội đồng quản trị</b> như sau:</p> <p><b>Điểm h, i khoản 2 Điều 3:</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;<br/><b>Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm ( ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp );</b></p> <p>i) <b>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</b></p> <p><b>Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm</b></p> | <p>Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15; Văn bản góp ý số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của Ban Kiểm tra Pháp chế VICEM.; Văn bản số số 623/VICEM- HĐTV ngày 6/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM<br/>Phù hợp với Dự thảo Điều lệ công ty sửa đổi</p> |
|---|---|--|---|

|  |   |   |  |
|--|---|---|--|
|  | <p><i>Điểm k khoản 4 Điều 3. Hội đồng quản trị</i></p> <p>- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự họp ký</b> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các Khoản 2 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực.</p> | <p>kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</p> <p><b>Đối với các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực, trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.</b></p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> <p><i>Điểm k khoản 4 Điều 3. Hội đồng quản trị</i></p> <p>- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp</b> ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p> |  |
|  | <p><b>Điểm a khoản 2 Điều 5. Giám đốc.</b></p>  | <p><b>Điểm a khoản 2 Điều 5. Giám đốc.</b></p>  |  |

|            |   |   |  |
|------------|---|---|--|
|            | <p><b>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc</b></p> <p>a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc: Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 2 nhiệm kỳ. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;</p>   | <p><b>2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc</b></p> <p>a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc: <b>Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</b></p>   | <p>Văn bản góp ý số 110/KTPC ngày 3/4/2023 của Ban Kiểm tra Pháp chế VICEM.; Văn bản số số 623/VICEM- HĐTV ngày 6/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM<br/>Phù hợp với Dự thảo Điều lệ công ty sửa đổi</p> |
| <b>III</b> | <b>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị</b>  |   |  |
| 1          | <p><b>Điểm h và i Điều 11 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối</p> | <p><b>Sửa Điểm h và i Điều 11 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị như sau:</b></p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;<br/><b>Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm ( ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp );</b></p> <p>i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán</p> | <p>Sửa đổi cho phù hợp Điều lệ công ty theo nội dung văn bản số 623/VICEM - HĐTV ngày 6/4/2023 của Hội đồng thành viên VICEM</p>   |

|   |  |  |  |
|---|--|--|--|
|   | <p>với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng. Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> | <p>trưởng Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p><b>Nhiệm kỳ bổ nhiệm Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty;</b></p> <p><b>Đối với các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng Công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực, trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.</b></p> <p>Thông qua chủ trương đề Giám đốc quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với chức danh Trưởng phòng/ban và các chức danh tương đương trong công ty;</p> |  |
| 2 | <p><b>Khoản 2 Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b></p> <p>- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung</b> theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>   | <p>Sửa đổi, bổ sung <b>Khoản 2 Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</b> như sau:</p> <p>- Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị <b>tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung</b> theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối</b></p>  | <p>Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p> |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  | <p><b>ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p> |  |
|--|--|--|--|





phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 4.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 6.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 với số phiếu biểu quyết tán thành là cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 : 5.741.241.018 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp : 1.487.377.664 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 8.826.061.143 đồng
- + Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước : 3.084.820.125 đồng
- + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 : 5.741.241.018 đồng
- **Phương án phân phối** : 6.572.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2.819.000.000 đồng
- Quỹ thưởng của người quản lý : 153.000.000 đồng
- Chia cổ tức năm 2022 tỷ lệ 6% : 3.600.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối : 2.254.061.143 đồng

**Điều 7.** Thông qua Báo cáo thù lao, phụ cấp thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty; Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Giám đốc Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là

cổ phần, tương đương % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền thù lao, phụ cấp đã chi năm 2022 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty là 410.000.000 đồng.
- Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Giám đốc Công ty cổ phần Vicem Thương mại xi măng là 452.435.000 đồng
- Mức thù lao, phụ cấp mỗi tháng năm 2023 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty như sau cụ thể:

| STT | Chức danh                  | Số tiền<br>(đồng/người/tháng) |
|-----|----------------------------|-------------------------------|
| 1   | Chủ tịch Hội đồng quản trị | 6.000.000                     |

| STT | Chức danh                    | Số tiền<br>(đồng/người/tháng) |
|-----|------------------------------|-------------------------------|
| 2   | Thành viên Hội đồng quản trị | 4.000.000                     |
| 3   | Trưởng ban kiểm soát         | 4.000.000                     |
| 4   | Thành viên Ban Kiểm soát     | 3.000.000                     |
| 5   | Thư ký Công ty               | 3.000.000                     |

**Điều 8.** Thông qua việc sửa đổi bổ sung điều lệ hoạt động Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là                      cổ phần, tương đương                      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 9.** Thông qua việc sửa đổi bổ sung quy chế quản trị nội bộ Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là                      cổ phần, tương đương                      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 10.** Thông qua việc sửa đổi bổ sung hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty với số phiếu biểu quyết tán thành là                      cổ phần, tương đương                      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 11.** Thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán xi măng năm 2023 với số phiếu biểu quyết tán thành là                      cổ phần, tương đương                      % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

**Điều 12.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2023.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần VICEM Thương mại Xi măng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Trung tâm Lưu ký CK Việt Nam;
- Tổng Công ty Xi măng Việt Nam;
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Ban GD, CD, ĐU, Website;
- Các đơn vị trực thuộc Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Lê Thị Thu Huyền**